

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 10 – 3 – 2020

V/v tranh chấp về hôn nhân và
gia đình ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Thơm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thanh

Ông Nguyễn Đình Đoàn Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Kim Khuyên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 10 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2019 về tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Phan Thị Kim H, sinh năm 1978 (có mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Văn U, sinh năm 1979 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 4, ấp T, xã T, thành phố C, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/11/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Phan Thị Kim H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị H và anh U kết hôn vào năm 2000, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện C, tỉnh Đồng Tháp ngày 11/5/2001. Trong quá trình chung sống vợ chồng không có hạnh phúc, anh U đánh đập chị H nhiều năm qua. Chị H cố gắng chịu đựng vì con nhưng càng nhẫn nhịn thì anh U càng đánh chị H nhiều hơn. Lúc bình thường hay khi uống rượu say anh U cũng kiểm chuyện chửi mắng chị H.

Năm 2018, vợ chồng cãi nhau anh U đánh chị H bầm mắt, còn dùng búa đập đồ đạc trong nhà và hăm dọa chị H. Việc anh U bạo hành với chị H đã bị

Công an xã Tịnh Thới lập biên bản và răn đe, giáo dục nhiều lần nhưng không giảm mà ngày càng hung hăng, thô lỗ.

Khoảng tháng 4/2019, vì bệnh vực người bạn cùng uống rượu mà anh U quật ngã chị H té xuống đất hai lần làm cho chị H ngất xỉu. Sau đó ít ngày chị H đang ngủ trong phòng thì anh U chửi mắng, đập cửa phòng làm kính bể văng hết vào người chị H nhưng chị H không bị thương tích. Vì buồn và giận nên chị H đi Thành phố Hồ Chí Minh lánh mặt anh U hai tháng nhưng anh U không biết hối lỗi mà còn buông lời nói xấu chị H, thời gian gần đây anh U còn chửi và đe dọa chị H nên đời sống vợ chồng không có hạnh phúc. Vào ngày 20/6/2019, chị H có làm đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh U nhưng sau đó chị H rút đơn để cho anh U một cơ hội sửa đổi. Nhưng anh U vẫn không sửa đổi mà ngược lại có hành vi hăm dọa chị H. Nay, chị H không muốn chung sống với anh U nữa, nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn U. Chị H không có yêu cầu xử lý hành vi anh U đánh chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 06/9/2001 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết; Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh ngày 22/01/2006 và Nguyễn Chí Toàn, sinh ngày 14/7/2013 chị H yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng hiện con chung đang sống chung với chị H, chị H không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại phiên hòa giải ngày 26/12/2019 bị đơn anh Nguyễn Văn U trình bày: Anh U thống nhất với lời trình bày của chị H là đúng về thời gian kết hôn và nơi đăng ký kết hôn. Trong quá trình vợ chồng chung sống, có mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống vợ chồng, nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống vợ chồng. Nay anh nhận thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, vợ chồng vẫn sống chung một nhà nên anh U không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 06/9/2001; Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh ngày 22/01/2006 và Nguyễn Chí Toàn, sinh ngày 14/7/2013 anh U yêu cầu được nuôi con chung tên Nguyễn Thị Thùy Dương, Nguyễn Chí Toàn, con chung đang sống với vợ chồng, anh U không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung. Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 06/9/2001 đã trưởng thành không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ theo đơn khởi kiện và yêu cầu của nguyên đơn, bị đơn có địa chỉ tại xã Tịnh Thới, thành phố Cao Lãnh, Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật tranh chấp về hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con. Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa dân sự Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp

theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 36, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Ngoài ra, đối với bị đơn anh Nguyễn Văn U đã được tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh U theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Về hôn nhân: chị H và anh U chung sống với nhau trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Nhị Mỹ, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 11/5/2001 là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận là vợ chồng. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung hạnh phúc nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và bất hòa trong cuộc sống dẫn đến cãi vã và đánh nhau nên chị H đã không còn sống chung với anh U từ đầu năm 2019 cho đến nay, chị H và anh U đã nhiều lần tìm cách để hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không được. Nay chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, trong cuộc sống thì cũng không còn quan tâm lẫn nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh U. Anh U thì không đồng ý ly hôn nhưng anh không đưa ra biện pháp nào để hàn gắn và tại phiên tòa hôm nay anh cũng không có mặt, chị H thì không đồng ý trở về chung sống với anh U. Hội đồng xét xử xét thấy hôn nhân giữa chị H với anh U đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì vậy việc chị H yêu cầu được ly hôn với anh U là có căn nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân gia đình.

[3] Về con chung: Chị H, anh U có ba con chung tên Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 06/9/2001 đã trưởng thành nên chị H và anh U không yêu cầu giải quyết. Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh ngày 22/01/2006; Nguyễn Chí Toàn, sinh ngày 14/7/2013 Chị H và anh U cùng có yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy con chung từ trước khi anh chị không còn sống chung hai cháu sống với chị H. Hai cháu được chăm sóc tốt, khỏe mạnh, hơn nữa hai cháu cũng có nguyện vọng sống chung với chị H. Để đảm bảo về quyền lợi về mọi mặt của con chung nên cần giao hai con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng; hiện con đang sống chung với chị H. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H, không chấp nhận yêu cầu của anh U phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân gia đình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị H không yêu cầu anh U cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Chị H và anh U tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn U không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Phan Thị Kim H. Chị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn U.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Thị Thùy Dương, sinh ngày 22/01/2006 và Nguyễn Chí Toàn, sinh ngày 14/7/2013 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Hiện nay con chung đang sống chung với chị H.

Đối với con chung tên Nguyễn Thị Thùy Trang, sinh ngày 06/9/2001 đã trưởng thành chị H và anh U không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị H và anh U tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí dân sự sơ thẩm: chị Phan Thị Kim H chịu 300.000 đồng án phí về hôn nhân và gia đình nhưng được khấu trừ số tiền chị H đã nộp tạm ứng 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007856, ngày 02/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Chị H đã nộp xong tiền án phí.

Anh Nguyễn Văn U không phải chịu tiền án phí về hôn nhân và gia đình.

Đương sự có mặt có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSNDTPCL;
- UBND xã Nhị Mỹ, H. Cao Lãnh;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ VA.

(Đã Ký)

Huỳnh Thị Thơm